

Số: ~~1379~~ /QĐ-UBND

Bình Định, ngày ~~18~~ tháng 4 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Công trình: Trung tâm cá Koi Nhật Bản-Bình Định**

**Địa điểm xây dựng: Xã Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2013/NĐ-CP ngày 26/6/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 4589/QĐ-UBND ngày 14/12/2016 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách Nhà nước năm 2017 (nguồn vốn của tỉnh);

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 04/04/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế – kỹ thuật Công trình: Trung tâm cá Koi Nhật Bản-Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 115/BC-SKHĐT ngày 13/4/2017 và đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 1185/TTr-SNN ngày 10/04/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Trung tâm cá Koi Nhật Bản-Bình Định. Địa điểm xây dựng: Xã Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định với nội dung chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.**

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức triển khai thực hiện việc lựa chọn nhà thầu các gói thầu nêu tại Điều 1 theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Đối với phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu, giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (15b)

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Châu

**Phụ lục: Phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu**  
 (Kèm theo Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)  
 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định



| Stt                       | Tên gói thầu                                          | Giá gói thầu<br>(1.000 đồng) | Nguồn vốn          | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng     | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|---------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------|-----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|-------------------|------------------------------|
| <b>Dịch vụ tư vấn</b>     |                                                       |                              |                    |                             |                               |                                     |                   |                              |
| 1                         | Tư vấn Lập HSMT và đánh giá HSDT xây lắp và thiết bị  | 40.503                       | Ngân sách nhà nước | Chi định thầu               | Thương thảo hợp đồng          | Quý II năm 2017                     | Hợp đồng trọn gói | 40 ngày                      |
| 2                         | Tư vấn Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị | 279.447                      | Ngân sách nhà nước | Chi định thầu               | Thương thảo hợp đồng          | Quý II năm 2017                     | Hợp đồng trọn gói | 18 tháng                     |
| <b>Dịch vụ phi tư vấn</b> |                                                       |                              |                    |                             |                               |                                     |                   |                              |
| 3                         | Bảo hiểm công trình xây dựng và thiết bị              | 30.490                       | Ngân sách nhà nước | Chi định thầu               | Thương thảo hợp đồng          | Quý II năm 2017                     | Hợp đồng trọn gói | 18 tháng                     |

| Stt                        | Tên gói thầu                                                                                                                                      | Giá gói thầu<br>(1.000 đồng)                                                                                                                                                               | Nguồn vốn          | Hình thức lựa chọn nhà thầu  | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng     | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------|-------------------|------------------------------|
|                            |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                            |                    |                              |                               |                                     |                   |                              |
| <b>Xây lắp và Thiết bị</b> |                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                            |                    |                              |                               |                                     |                   |                              |
| 4                          | <b>Toàn bộ khối lượng xây dựng và thiết bị: Trung tâm cá Koi Nhật Bản -Bình Định</b>                                                              | 11.713.103<br><i>(Trong đó: Chi phí XD: 10.068.147;<br/>Chi phí TB: 885.812;<br/>Chi phí hạng mục chung: 276.874<br/><br/>và Chi phí DP 4,3% cho yếu tố khối lượng phát sinh: 482.899)</i> | Ngân sách nhà nước | Đấu thầu rộng rãi trong nước | Một giai đoạn, một túi hồ sơ  | Quý II năm 2017                     | Hợp đồng trọn gói | 18 tháng                     |
|                            | <b>Tổng cộng giá trị các gói thầu: 12.063.543.000 đồng</b><br><i>(Mười hai tỷ, không trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng)</i> |                                                                                                                                                                                            |                    |                              |                               |                                     |                   |                              |